

Số: 1648/ CV-BSC(TCKT)

V/v: phản ánh vướng mắc liên quan đến thuế thu
nhập doanh nghiệp và thuế giá trị gia tăng

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2010

KÍNH GỬI: PHÒNG THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

Căn cứ Luật Thuế giá trị gia tăng số 13/2008/QH 12 ngày 03 tháng 6 năm 2008; Nghị định 123/2008/NĐ-CP ngày 08 tháng 12 năm 2008 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế Giá trị gia tăng;

Căn cứ Luật thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 ngày 3 tháng 6 năm 2008; Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp;

Căn cứ công văn số 3818/PTM-PC ngày 10 tháng 12 năm 2010 về việc phản ánh vướng mắc liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp và thuế giá trị gia tăng.

Trong quá trình triển khai thực hiện Luật thuế Giá trị gia tăng và Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, Công ty Chứng khoán BIDV đã gặp một số vướng mắc sau:

I. Thuế Giá trị gia tăng

1. Tỷ lệ khấu trừ thuế GTGT đầu vào

- Theo qui định tại điểm 1b, điều 9, chương III, Nghị định 123/2008/NĐ-CP

"Thuế giá trị gia tăng đầu vào của hàng hoá, dịch vụ sử dụng đồng thời cho sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế và không chịu thuế thì chỉ được khấu trừ số thuế giá trị gia tăng đầu vào của hàng hoá, dịch vụ sử dụng cho sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế giá trị gia tăng. Cơ sở kinh doanh phải hạch toán riêng thuế giá trị gia tăng đầu vào được khấu trừ và không được khấu trừ; trường hợp không hạch toán riêng được thì thuế đầu vào được khấu trừ tính theo tỷ lệ (%) giữa doanh số chịu thuế giá trị gia tăng so với tổng doanh số hàng hoá, dịch vụ bán ra".

- Thực tế tại doanh nghiệp:

✓ Theo cách hiểu của doanh nghiệp, tổng doanh số bán hàng hóa, dịch vụ chỉ bao gồm doanh số từ hoạt động cung cấp dịch vụ, bán hàng hóa và không bao gồm các doanh thu từ hoạt động tài chính sử dụng vốn như: lãi tiền gửi ngân hàng, hoạt động tự doanh chứng khoán, repo chứng khoán...

Tuy nhiên, theo ý kiến của đoàn kiểm tra quyết toán thuế của đơn vị đến 30/6/2010: Tổng doanh số hàng hóa dịch vụ bán ra bao gồm tất cả doanh thu từ các hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp (chỉ ngoại trừ hoàn nhập dự phòng và thu nhập khác ngoài hoạt động kinh doanh.



✓ **Khó khăn:** Với cách tính tổng doanh số bán hàng hóa dịch vụ như vậy, tỷ lệ khấu trừ thuế GTGT tại doanh nghiệp rất thấp, thuế GTGT đầu vào được khấu trừ không đáng kể.

• Đề xuất hướng xử lý:

Đề nghị có hướng dẫn cụ thể hơn về tổng doanh số hàng hóa dịch vụ bán ra để tính tỷ lệ thuế GTGT được khấu trừ, và không tính doanh thu từ hoạt động tài chính, sử dụng vốn như tự doanh chứng khoán, lãi tiền gửi ngân hàng, repo chứng khoán của các công ty chứng khoán vào tổng doanh số bán hàng hóa dịch vụ khi thực hiện tính tỷ lệ thuế GTGT được khấu trừ.

2. Đối tượng chịu thuế GTGT đầu ra

• Theo quy định tại điểm 4b, điều 3, chương I Nghị định 123/2008/NĐ-CP, quy định đối tượng không chịu thuế GTGT, gồm có:

"b) Kinh doanh chứng khoán bao gồm: môi giới chứng khoán, tự doanh chứng khoán, bảo lãnh phát hành chứng khoán, tư vấn đầu tư chứng khoán, lưu ký chứng khoán, quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, quản lý danh mục đầu tư chứng khoán, dịch vụ tổ chức thị trường của các sở hoặc trung tâm giao dịch chứng khoán, các hoạt động kinh doanh khác theo quy định của pháp luật về chứng khoán".

• Thực tế tại doanh nghiệp:

✓ Theo cách hiểu của doanh nghiệp: các hoạt động kinh doanh khác theo quy định của pháp luật về chứng khoán là các hoạt động đặc thù, riêng có của công ty chứng khoán, trong đó có bao gồm các hoạt động như sau:

- Hoạt động ứng trước tiền bán chứng khoán: Về bản chất, hoạt động này là việc công ty chứng khoán ứng trước cho khách hàng khoản tiền bán chứng khoán chưa về đến tài khoản khách hàng. Đây là một hoạt động hỗ trợ khách hàng trong giao dịch chứng khoán. Để có nguồn tiền ứng trước này, BSC phải huy động vốn từ các tổ chức tín dụng và chịu lãi suất theo quy định. Khoản phí thu của khách hàng tính trên số tiền ứng trước dùng để chi trả chi phí lãi vay mà BSC đã thực hiện huy động. Căn cứ trên bản chất hoạt động nghiệp vụ, theo BSC được hiểu thì đây không phải là hoạt động kinh doanh thuộc đối tượng chịu thuế GTGT.
- Hoạt động phong tỏa giải tỏa chứng khoán cầm cố: Về bản chất, hoạt động này là hoạt động phái sinh của hoạt động lưu ký chứng khoán. Công ty chứng khoán thực hiện lưu ký chứng khoán cho khách hàng, và khi có đề nghị phong tỏa, giải tỏa chứng khoán cho khách hàng để thực hiện là tài sản đảm bảo cho món vay nào đó, công ty chứng khoán sẽ thực hiện phong tỏa giải tỏa chứng

khoản, và thực hiện thu phí theo tỷ lệ nhất định. Như vậy, hoạt động này không phải là hoạt động kinh doanh chịu thuế GTGT.

Tuy nhiên, theo ý kiến của đoàn kiểm tra quyết toán thuế đến 30/06/2010 tại BSC, thì các hoạt động trên đều thuộc đối tượng chịu thuế GTGT 10%.

✓ **Khó khăn:** Đầu vào của các hoạt động này chủ yếu là nguồn vốn vay và các dịch vụ không chịu thuế GTGT, việc truy thu thuế GTGT 10% đối với các hoạt động này gây nhiều khó khăn cho doanh nghiệp trong chính sách hỗ trợ khách hàng cũng như thiệt hại về tài chính của công ty.

• Đề xuất hướng xử lý:

Không đưa các hoạt động trên vào danh mục đối tượng điều chỉnh và chịu thuế GTGT 10% căn cứ trên nội dung bản chất của nghiệp vụ. Ngoài ra, BSC đề xuất có hướng dẫn cụ thể các hoạt động kinh doanh khác theo quy định của pháp luật về chứng khoán cụ thể là những hoạt động gì.

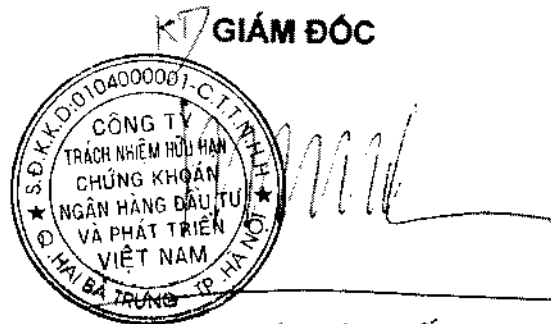
II. Thuế Thu nhập doanh nghiệp

Doanh nghiệp không có vướng mắc gì phát sinh trong quá trình thực hiện.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu TCHC, TCKT



PHÓ GIÁM ĐỐC

Trần Thị Thu Thanh

